

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu
dự án Xây dựng và nâng cấp mở rộng đường Tỉnh 923**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 566/BC-SKHĐT ngày 02 tháng 3 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Xây dựng và nâng cấp mở rộng đường Tỉnh 923 tại Quyết định số 2903/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, với nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giám đốc Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.



Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND TP (1A);
- VP UBND TP (3D);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT.qh

5808+566

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Hà

PHỤ LỤC

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU*Dự án Xây dựng và nâng cấp mở rộng đường Tỉnh 923**(Kèm theo Quyết định số 946 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt tại Quyết định số 2903/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ							
7	Gói 7: Tư vấn thẩm tra an toàn giao thông	101.698.594	NSTW, NSĐP và huy động nguồn vốn khác	Chỉ định thầu		Quý I năm 2024	Trọn gói	30 ngày
II	Bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 2903/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ							
10	Gói 10: Thi công xây dựng đường và 01 cầu (đoạn Km0+000 - Km3+080 và đoạn Km7+570 - Km13+800)	143.239.140.420	NSTW, NSĐP và huy động nguồn vốn khác	Đấu thầu rộng rãi, trong nước, không lựa chọn danh sách ngắn, không lựa chọn nhà thầu qua mạng	01 giai đoạn 02 túi hồ sơ	Quý I năm 2022	Đơn giá cố định	560 ngày
11	Gói 11: Thi công xây dựng đường và 07 cầu (đoạn Km3+080 - Km7+570)	166.768.901.562	NSTW, NSĐP và huy động nguồn vốn khác	Đấu thầu rộng rãi, trong nước, không lựa chọn danh sách ngắn, không lựa chọn nhà thầu qua mạng	01 giai đoạn 02 túi hồ sơ	Quý I năm 2022	Đơn giá cố định	560 ngày

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
12	Gói 12: Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT gói 10	87.434.288	NSTW, NSĐP và huy động nguồn vốn khác	Chỉ định thầu		Quý I năm 2022	Trọn gói	90 ngày
13	Gói 13: Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT gói 11	99.290.876	NSTW, NSĐP và huy động nguồn vốn khác	Chỉ định thầu		Quý I năm 2022	Trọn gói	90 ngày
14	Gói 14: Tư vấn thẩm định HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói 10 và gói 11	50.000.000	NSTW, NSĐP và huy động nguồn vốn khác	Chỉ định thầu		Quý I năm 2022	Trọn gói	90 ngày
15	Gói 15: Tư vấn giám sát thi công xây dựng	3.685.923.356	NSTW, NSĐP và huy động nguồn vốn khác	Đấu thầu rộng rãi, trong nước, không lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn nhà thầu qua mạng	01 giai đoạn 02 túi hồ sơ	Quý I năm 2022	Trọn gói	560 ngày
16	Gói 16: Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT gói tư vấn giám sát thi công xây dựng	20.983.962	NSTW, NSĐP và huy động nguồn vốn khác	Chỉ định thầu		Quý I năm 2022	Trọn gói	90 ngày
17	Gói 17: Tư vấn thẩm định HSMT và thẩm định kết	3.350.839	NSTW, NSĐP và huy động	Chỉ định thầu		Quý I năm 2022	Trọn gói	60 ngày

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
	quả lựa chọn nhà thầu gói tư vấn giám sát thi công xây dựng		nguồn vốn khác					
18	Gói 18: Bảo hiểm công trình xây dựng	1.167.348.753	NSTW, NSĐP và huy động nguồn vốn khác	Đấu thầu rộng rãi, trong nước, không lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn nhà thầu qua mạng	01 giai đoạn 02 túi hồ sơ	Quý I năm 2022	Trọn gói	560 ngày
19	Gói 19: Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT gói bảo hiểm công trình	9.442.684	NSTW, NSĐP và huy động nguồn vốn khác	Chỉ định thầu		Quý I năm 2022	Trọn gói	60 ngày
20	Gói 20: Tư vấn thẩm định HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói bảo hiểm công trình	2.000.000	NSTW, NSĐP và huy động nguồn vốn khác	Chỉ định thầu		Quý I năm 2022	Trọn gói	60 ngày
21	Gói 21: Tư vấn thí nghiệm cọc xi măng đất	1.204.155.932	NSTW, NSĐP và huy động nguồn vốn khác	Đấu thầu rộng rãi, trong nước, không lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn nhà thầu qua mạng	01 giai đoạn 02 túi hồ sơ	Quý I năm 2022	Trọn gói	300 ngày
22	Gói 22: Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT gói thí	9.693.455	NSTW, NSĐP và huy động	Chỉ định thầu		Quý I năm 2022	Trọn gói	60 ngày

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
	thí nghiệm cọc xi măng đất		nguồn vốn khác					
23	Gói 23: Tư vấn thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thí nghiệm cọc xi măng đất	2.000.000	NSTW, NSDP và huy động nguồn vốn khác	Chỉ định thầu		Quý I năm 2022	Trọn gói	60 ngày
24	Gói 24: Tư vấn thí nghiệm cọc	557.437.598	NSTW, NSDP và huy động nguồn vốn khác	Đấu thầu rộng rãi, trong nước, không lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn nhà thầu qua mạng	01 giai đoạn 02 túi hồ sơ	Quý I năm 2022	Trọn gói	300 ngày
25	Gói 25: Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT gói thí nghiệm cọc	4.548.690	NSTW, NSDP và huy động nguồn vốn khác	Chỉ định thầu		Quý I năm 2022	Trọn gói	60 ngày
26	Gói 26: Tư vấn thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thí nghiệm cọc	2.000.000	NSTW, NSDP và huy động nguồn vốn khác	Chỉ định thầu		Quý I năm 2022	Trọn gói	60 ngày

Gói thầu số 7, 12, 13, 14, 16, 17, 19, 20, 22, 23, 25, 26 thực hiện chỉ định thầu theo quy trình rút gọn.

- Hồ sơ mời thầu gói thầu thi công chỉ được phát hành để lựa chọn nhà thầu khi đảm bảo mặt bằng thi công của gói thầu theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 7 Luật Đấu thầu.

- Khi tiến hành thương thảo hợp đồng với nhà thầu đưa các điều kiện để thi công hoàn thành gói thầu đảm bảo tiến độ đã đề ra và thời gian thực hiện dự án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, đồng thời chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố nếu triển khai thực hiện dự án kéo dài, vượt thời gian quy định./.